

Số: 03 /QĐ-THPT

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2020
của Trường THPT Ngô Quyền – Ba Vì

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN – BA VÌ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo 4529/TB-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020 đối với trường THPT Ngô Quyền – Ba Vì;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2020 của Trường THPT Ngô Quyền – Ba Vì (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hợp



Biểu số 2- Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì
 Chương: 422

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số ..03../QĐ-THPTNQ-BV ngày 03/01/2022 của Hiệu trưởng Trường
 THPT Ngô Quyền - Ba Vì)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	14.730.365.000	14.730.365.000		
I	Nguồn ngân sách trong nước	14.730.365.000	14.730.365.000		
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	14.730.365.000	14.730.365.000		
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.677.509.000	14.677.509.000		
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	52.856.000	52.856.000		

